

BỘ THƯƠNG MẠI
Số: 13/2006/TT-BTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2006

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của nhà thầu trong nước và nhà thầu nước ngoài quy định tại Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây Dựng

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Bộ Thương mại hướng dẫn thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của nhà thầu trong nước và nhà thầu nước ngoài như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Thông tư này hướng dẫn thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của nhà thầu trong nước và nhà thầu nước ngoài (gọi chung là nhà thầu) trúng thầu đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước theo quy định của Luật Đấu thầu.

Hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại Việt Nam không chịu sự điều chỉnh tại Thông tư này mà được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Luật Xây dựng và Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

II. THỦ TỤC XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA

1. Hàng hóa nhập khẩu:

Trừ hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu theo quy định tại Thông tư số 04/2006/TT-BTM ngày 06 tháng 4 năm 2006 hướng dẫn thi hành một số nội dung quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài, nhà thầu được phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất các loại hàng hóa để thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu theo giấy phép hoặc thuộc diện quản lý chuyên ngành, nhà thầu chỉ được phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất hàng hóa sau khi được Bộ Thương mại, Bộ quản lý chuyên ngành cấp giấy phép nhập khẩu hoặc hướng dẫn thủ tục nhập khẩu.

2. Hợp đồng nhập khẩu:

Hợp đồng nhập khẩu là hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết giữa nhà thầu trong nước với thương nhân nước ngoài hoặc giữa nhà thầu nước ngoài trúng thầu với doanh nghiệp Việt Nam phù hợp với quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của cấp có thẩm quyền. Nội dung hợp đồng nhập khẩu phải phù hợp với quy định của pháp luật về hợp đồng.

3. Thủ tục nhập khẩu:

3.1. Nhập khẩu máy móc thiết bị:

Nhà thầu trúng thầu được trực tiếp làm thủ tục nhập khẩu máy móc thiết bị tại hải quan cửa khẩu theo hồ sơ sau:

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư;
- Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu;
- Hợp đồng nhập khẩu;
- Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và mã số thuế của nhà thầu (đối với nhà thầu trong nước);
- Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương (đối với nhà thầu nước ngoài).

3.2. Thuê, mượn máy móc, thiết bị nhập khẩu: